

Bản án số: 59/2023/HS-ST

Ngày: 20/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các hội thẩm nhân dân: 1- Bà Nguyễn Thị Chấn;

2- Bà Nguyễn Thị Kim Hoa

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G - Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hiến - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 20 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2023/TLST- HS ngày 23 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/HSST - QĐ, ngày 24/3/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Xuân T**; (tên gọi khác: Không) sinh năm 1982; tại: Hà Nội; giới tính: Nam; Nơi thường trú: Thôn C, xã C1, huyện G, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Trịnh Văn D, sinh năm 1957 (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1956; **bị cáo là con một**; vợ: Nguyễn Thị N (đã ly hôn năm 2011), Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2020; danh chỉ bản số **0024**, lập ngày **20/12/2022** tại Công an huyện G, thành phố Hà Nội; Nhân thân: tiền án, tiền sự: - Bản án số 108/2012/HS-ST, ngày 22/6/2012 TAND huyện G, thành phố Hà Nội xử phạt Trịnh Xuân T 32 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/9/2012 (Đã được xóa án tích); - Ngày 28/8/2018 Công an huyện G, thành phố Hà Nội ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 99/134258/QĐ-XPVPHC đối với Trịnh Xuân T về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức phạt tiền, mức phạt tiền là 1.500.000 đồng; ngày 10/9/2018

Trịnh Xuân T đã nộp tiền phạt. (Đã hết thời hiệu); - Bản án số 165/2018/ HS-ST ngày 27/12/2018 TAND huyện G, thành phố Hà Nội xử phạt Trịnh Xuân T 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/11/2019 (Đã được xóa án tích); Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/12/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an TP. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Những người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Quang Th1, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội. (Anh Th1 vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 13/12/2022, Trịnh Xuân T đi lên khu vực T1, Bắc Ninh mua 01 gói ma túy loại Heroine được bọc bằng giấy màu trắng với giá 500.000 đồng của một người đàn ông không rõ nhân thân. Sau khi mua được ma túy, T đi về nhà chia thành 03 gói nhỏ bọc bằng giấy màu trắng, có dòng kẻ mục đích bán cho đối tượng nghiện 200.000 đồng/01 gói để kiếm lời. T đã sử dụng hết 01 gói ma túy dưới hình thức hít. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/12/2022, Nguyễn Quang Th1 sử dụng điện thoại có số sim 0924885389 gọi vào điện thoại có số sim 0985403632 của T hỏi mua 02 gói ma túy loại Heroine với giá 400.000 đồng, T đồng ý bán và hẹn địa điểm mua bán, giao ma túy tại khu vực đầu Cống thôn C, xã C1, huyện G, thành phố Hà Nội. Khoảng 15 giờ 45 cùng ngày, T cầm 02 gói ma túy loại Heroine ở trong lòng bàn tay trái và đi bộ đến đầu Cống thôn C thì gặp Th1. Th1 đưa cho T 260.000 đồng nhưng chưa kịp đưa nốt số tiền còn lại và nhận ma túy từ T. Sau khi Th1 đưa tiền thì T cầm tiền và chuẩn bị đưa ma túy cho Th1 thì bị lực lượng Công an huyện G kiểm tra. Do sợ bị Công an kiểm tra nên T đã vứt 02 gói ma túy đang cầm ở tay trái xuống đất. Sau đó, T bị lực lượng Công an kiểm tra thì T đã nhặt 02 gói ma túy ở dưới đất lên giao nộp cho lực lượng Công an.

Vật chứng Cơ quan Công an huyện G lập biên bản thu giữ của Trịnh Xuân T: - 02 gói nhỏ bọc giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất toàn bột màu trắng; - 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, bên trong lắp sim số 0985403632 đã qua sử dụng; Số tiền 260.000 đồng; - Thu giữ của Nguyễn Quang Th1: 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, vỏ sau màu trắng có chữ IPHONE, điện thoại đã qua sử dụng, bên trong điện thoại có lắp sim số 0924885389.

Tại Kết luận giám định số 8468/KL-KTHS, ngày 21/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chátoàn bột màu trắng bên trong 02 gói giấy trắng có dòng kẻ đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,169 gam.

Ngày 15/12/2022, Cơ quan CSĐT – Công an huyện G tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trịnh Xuân T tại Thôn C, xã C1, huyện G, thành phố Hà Nội, quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Cơ quan điều tra - Công an huyện G, Trịnh Xuân T đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 44/CT-VKSGL, ngày 21/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã quyết định truy tố bị cáo Trịnh Xuân T ra trước Tòa về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Trịnh Xuân T đã thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, Công an huyện G bị cáo thừa nhận ngày 14/12/2022, tại khu vực thôn C, xã C1, huyện G, thành phố Hà Nội bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép 02 gói ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,169 gam cho Nguyễn Quang Th1 với giá 400.000 đồng với mục đích để kiếm lời, lấy tiền tiêu sài cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 44/CT-VKSGL, ngày 21/3/2023. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trịnh Xuân T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Xuân T mức án phạt tù từ **26 tháng tù đến 30 tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **14/12/2022**.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tuyên:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong dán kín các mép, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, các bộ niêm phong và Trịnh Xuân T. Bên trong phong bì niêm phong là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,156 gam. (Đã trừ trích mẫu 0,013 gam);

Tịch thu và sung vào Ngân sách Nhà nước: - 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng kiểu dáng Realme màu đen, bên trong lắp sim số 0985403632, máy cũ đã qua sử dụng và số tiền 260.000 đồng thu giữ của Trịnh Xuân T; - 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng kiểu dáng IPHONE, máy cũ đã qua sử dụng, bên trong điện thoại có lắp sim số 0924885389 thu giữ của anh Nguyễn Quang Th1.

Bị cáo Trịnh Xuân T sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G bị cáo nhất trí và bị cáo thừa nhận có tội, không oan. Bị cáo thừa nhận ngày 14/12/2022 bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép 02 gói ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,169 gam cho Nguyễn Quang Th1 với giá 400.000 đồng với mục đích để kiếm lời, lấy tiền tiêu sài cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, T diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Trịnh Xuân T: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trịnh Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn T phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các biên bản tài

liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra, Công an huyện G thu thập có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 16 giờ ngày 13/12/2022, Trịnh Xuân T đi lên khu vực T1, Bắc Ninh mua 01 gói ma túy loại Heroine được bọc bằng giấy màu trắng với giá 500.000 đồng của một người đàn ông không rõ nhân thân. Sau khi mua được ma túy, T đi về nhà chia thành 03 gói nhỏ bọc bằng giấy màu trắng, có dòng kẻ mục đích bán cho đối tượng nghiện 200.000 đồng/01 gói để kiếm lời. T đã sử dụng hết 01 gói ma túy dưới hình thức hít. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/12/2022, Nguyễn Quang Th1 sử dụng điện thoại có số sim 0924885389 gọi vào điện thoại có số sim 0985403632 của T hỏi mua 02 gói ma túy loại Heroine với giá 400.000 đồng, T đồng ý bán và hẹn địa điểm giao mua bán ma túy tại khu vực đầu Cống thôn C, xã C1, huyện G, thành phố Hà Nội. Khoảng 15 giờ 45 cùng ngày, T cầm 02 gói ma túy loại Heroine ở trong lòng bàn tay trái và đi bộ đến đầu Cống thôn C để gặp Th1. Khi gặp, Th1 đưa cho T 260.000 đồng nhưng chưa kịp đưa nốt số tiền còn lại và nhận ma túy từ T. Sau khi Th1 đưa tiền thì T cầm tiền và chuẩn bị đưa ma túy cho Th1 thì bị lực lượng Công an huyện G kiểm tra. Do sợ bị Công an kiểm tra nên T đã vứt 02 gói ma túy đang cầm ở tay trái xuống đất. Sau đó, T bị lực lượng Công an kiểm tra thì T đã nhặt 02 gói ma túy ở dưới đất lên giao nộp cho lực lượng Công an.

[3]. Vật chứng Cơ quan Công an huyện G lập biên bản thu giữ của Trịnh Xuân T: - 02 gói nhỏ bọc giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất toàn bột màu trắng; - 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, bên trong lắp sim số 0985403632 đã qua sử dụng; Số tiền 260.000 đồng; - Thu giữ của Nguyễn Quang Th1: - 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, vỏ sau màu trắng có chữ IPHONE, điện thoại đã qua sử dụng, bên trong điện thoại có lắp sim số 0924885389.

[4]. Tại Kết luận giám định số 8468/KL-KTHS, ngày 21/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất toàn bột màu trắng bên trong 02 gói giấy trắng có dòng kẻ đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,169 gam.

Heroine thuộc danh mục các chất ma túy mà Nhà nước cấm sử dụng.

[5]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 15 giờ 45 phút ngày 14/12/2022, tại khu vực thôn C, xã C1, huyện G, thành phố Hà Nội, bị cáo Trịnh Xuân T đã có hành vi mua bán trái phép 02 gói ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,169 gam cho Nguyễn Quang Th1 với giá 400.000 đồng thì bị lực lượng Công an huyện G kiểm tra, phát hiện và bắt giữ cùng vật chứng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trịnh Xuân T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, truy tố bị cáo Trịnh Xuân T ra trước Tòa án theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật, mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7]. Xét tính chất vụ án: Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, trị an xã hội là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác. Bị cáo Trịnh Xuân T là người trưởng thành có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng ngày 14/12/2022, tại khu vực thôn C, xã C1, huyện G, thành phố Hà Nội, bị cáo Trịnh Xuân T đã có hành vi mua bán trái phép 02 gói ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,169 gam cho Nguyễn Quang Th1 với giá 400.000 đồng. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh và giành cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[8]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, nhân thân bị cáo có tiền án, tiền sự sau: - Bản án số 108/2012/HS-ST, ngày 22/6/2012 TAND huyện G, thành phố Hà Nội xử phạt Trịnh Xuân T 32 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/9/2012; - Ngày 28/8/2018 Công an huyện G, thành phố Hà Nội ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 99/134258/QĐ-XPVPHC đối với Trịnh Xuân T về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức phạt tiền, mức phạt tiền là 1.500.000 đồng; ngày 10/9/2018 Trịnh Xuân T đã nộp tiền phạt; - Bản án số 165/2018/ HS-ST ngày 27/12/2018 TAND huyện G, thành phố Hà Nội xử phạt Trịnh Xuân T 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/11/2019; Theo quy định của pháp luật thì 02 tiền án và 01 tiền sự này của bị cáo T đã được xóa án tích và hết thời hiệu;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình để Cơ quan cảnh sát điều tra, điều tra kết thúc vụ án sớm. Vì vậy, bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa, chống tội phạm chung.

[10]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì được niêm phong dán kín các mép, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, các bộ niêm phong và Trịnh Xuân T. Bên trong phong bì niêm phong là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,156 gam. (Đã trừ trích mẫu 0,013 gam). Đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành và liên quan đến tội phạm nên cần thiết tịch thu và tiêu hủy;

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng kiểu dáng Realme màu đen, bên trong lắp sim số 0985403632, máy cũ đã qua sử dụng và số tiền 260.000 đồng thu giữ của Trịnh Xuân T; - 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng kiểu dáng IPHONE, máy cũ đã qua sử dụng, bên trong điện thoại có lắp sim số 0924885389 thu giữ của anh Nguyễn Quang Th1. Đây là vật chứng, tiền liên quan trực tiếp đến tội phạm nên cần thiết tịch thu và sung vào Ngân sách Nhà nước.

[11]. Các vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Trịnh Xuân T, do không xác định được nhân thân của đối tượng này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý;

- Đối với Nguyễn Quang Th1 là người mua ma túy của bị cáo Trịnh Xuân T để sử dụng. Qua xét nghiệm, Nguyễn Quang Th1 âm tính với chất ma túy. Hành vi của Th1 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý.

[12]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc Toàn bộ tài sản”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện, là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử Quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[13]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trịnh Xuân T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Trịnh Xuân T **30 (Ba mươi)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/12/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Trịnh Xuân T.

3. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong dán kín các mép, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, các bộ niêm phong và Trịnh Xuân T. Bên trong phong bì niêm phong là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,156 gam. (Đã trừ trích mẫu 0,013 gam);

- Tịch thu và sung vào Ngân sách Nhà nước: - 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng kiểu dáng Realme màu đen, bên trong lắp sim số 0985403632, máy cũ đã qua sử dụng và số tiền 260.000 đồng thu giữ của Trịnh Xuân T; - 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng kiểu dáng IPHONE, máy cũ đã qua sử dụng, bên trong điện thoại có lắp sim số 0924885389 thu giữ của anh Nguyễn Quang Th1.

*(Số vật chứng, tài sản trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện G đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng, tài sản lập ngày 30/3/2023 và biên lai thu tiền số **AA/2020/0055337, ngày 04/4/2023** tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G).*

4. Áp dụng Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, bị cáo Trịnh Xuân T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày

kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội;
- UBND xã C1, G, Hà Nội;
(Thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Công an, VKSND huyện G;
- THADS huyện G;
- Lưu: Vp; Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thành Nam